| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN B**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:10/2019/HS-ST
Ngày 26- 3 -2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LẠNG SƠN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vy Ngọc Linh.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà Hà Thị Thúy Trinh
Ông Hoàng Văn Tú

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Tiến S (họ tên khác không có), sinh ngày 24 tháng 7 năm 1982 tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Sinh T(đã chết) và bà Bàn Thị N; vợ: Triệu Thị T1 (Triệu Thị L) có 04 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không có; Tiền án: Có 02 tiền án

- Ngày 10/6/2010 bị TAND huyện B kết án 06 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo chưa thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự của bản án.
- Ngày 26/01/2016 bị TAND huyện B kết án 02 năm tù giam về tội Cưỡng đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2018 đến nay. Có mặt.

2. Người bào chữa: Ông Lương Văn C- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, bào chữa cho bị cáo Triệu Tiến S. Có mặt.

3. *Bị hại:* Anh Phạm Văn P, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*4. . Người làm chứng:*
1. Bà Đặng Thị C. Có mặt
2. Ông Triệu Tiến Đ. Vắng mặt
3. ông Triệu Tiến T2. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 09 tháng 11 năm 2018 Phạm Văn P sinh năm 1978 quê quán T, huyện A, tỉnh Kiên Giang, hiện đang sinh sống cùng nhà với Đặng Thị C sinh năm 1974, tại Thôn L1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cùng nhau đi lên rừng lấy củi về. Khi về đến đám ruộng của Triệu Tiến T3 tại cánh đồng Lân Cấm thuộc Thôn L1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, thì gặp Triệu Tiến S đang ngồi trên bó củi cạnh bờ ruộng, khi Phạm Văn P đi đến, thì Triệu Tiến S đứng dậy, tay cầm một đoạn cây củi dài khoảng 60 cm, đường kính khoảng 05cm, hỏi anh P " Tiền ngô của tao đâu", anh P trả lời không có, Triệu Tiến S vung cây đập một nhát trúng bó củi anh P đang vác trên vai, anh P hoảng sợ vứt bó củi và bỏ chạy. Triệu Tiến S đuổi theo sau vừa đuổi vừa vung gậy đánh về phía anh P, làm anh P bị trúng một phát vào sườn bên phải; một phát trúng đỉnh đầu bên phải làm anh P choáng và ngã xuống. Triệu Tiến S đuổi đến, tay trái cầm cây, tay phải rút dao đang đeo bên người ra chém một nhát vào người anh P, nhưng không trúng người mà chỉ làm rách áo, thấy vậy anh P vội vùng lên bỏ chạy về nhà chị C thì gặp Triệu Tiến Đ là em ruột của Triệu Tiến S hô cứu. Triệu Tiến Đ chạy ra và quát Triệu Tiến S không được làm như thế, thì Triệu Tiến S không đuổi theo anh P nữa. Anh P được mọi người đưa đi trạm xá xã chữa trị vết thương

Căn cứ đơn đề nghị của anh Phạm Văn P và kết quả điều tra xác minh, ngày 14/11/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 34, đến Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích tạm thời của Phạm Văn P. Tại bản kết luận giám định số 345/TgT ngày 14/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: " Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn P tại thời điểm giám định là 03%". Ngày 02/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 04 đến Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Phạm Văn P. Tại kết luận số 19/2019/TgT ngày 04/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn P là 03%".

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu Triệu Tiến S phải bồi thường chi phí chữa trị thương tích, tổng số tiền là 6.320.000đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo Triệu Tiến S chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 06/ KSĐT ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Tiến S về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố là không đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, bị cáo có dùng cây và dao đuổi, đánh anh Phạm Văn P vào buổi trưa ngày 09/11/2018 tại đám ruộng của gia đình ông Triệu Tiến T3 tại thôn Lân Cấm, xã T, huyện B, làm anh Phạm Văn P bị thương tích là đúng. Lý do bị cáo đánh anh Phạm Văn P là do anh P là người địa phương khác, đến sinh sống cùng nhà với chị Đặng Thị C là chị dâu con bác của bị cáo. Bị cáo cho rằng từ khi Phạm Văn P xuất hiện, thì vợ con đều bỏ nhà ra đi, tất cả lợn, gà đều chết, nghi anh P súi giục và lấy trộm tài sản của mình đem đi bán, nên căm gét anh P và có ý định gặp anh P sẽ trả thù, do vậy hôm đó gặp anh P là bị

cáo gây sự để đánh anh P. Sau khi đánh chém anh P, đến nay bị cáo chưa thăm hỏi, bồi thường gì cho bị hại.

Người bị hại trình bày ý kiến về việc truy tố, xét xử bị cáo tại phiên tòa: Vào buổi trưa ngày 09/11/2018 bị hại cùng với chị Đặng Thị C đi lên rừng lấy củi, khi hai người về đến đám ruộng thì có nhìn thấy Triệu Tiến S đang ngồi cạnh đường đi, khi đi gần đến chỗ Triệu Tiến S đang ngồi thì vô cớ bị Sơn dùng cây và dao đánh, đuổi bị Triệu Tiến S dùng cây đánh 01 nhát vào sườn phải, 01 nhát trúng đỉnh đầu làm bị choáng ngã xuống, liền lúc đó bị cáo Sơn dùng cây đánh liên tiếp, bị hại né tránh không kịp, chỉ chống trả dơ tay lên chống đỡ, Triệu Tiến S vung dao chém, nhát dao trượt qua bả vai làm rách áo. Bị hại sợ quá vùng dậy bỏ chạy và hô hoán người đến cứu và chạy thoát được. Sau khi bị đánh thương tích và được mọi người đưa đi bệnh xá xã điều trị vết thương. Trong thời gian nằm điều trị tại bệnh xã và bệnh viện huyện B. Sau này được Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định thương tích tỷ lệ 03%, chi phí chữa trị và yêu cầu Triệu Tiến S phải bồi thường số tiền 6.320.000đ (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) cho bị hại, gồm các khoản tiền sau: Tiền mua thuốc điều trị là 1.000.000 đồng; tiền viện phí 200.000đồng; tiền ăn uống cho hai người trong lúc nằm viện 600.000đồng; tiền công mất thu nhập của bản thân và người phục vụ nằm viện điều trị 720.000 đồng; trả tiền công cho người điều trị 500.000 đồng; tiền công lao động trong 10 ngày không lao động được do bị thương 1.800.000 đồng; tiền chi phí đi lại 500.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là 1.000.000 đồng. Đến nay Triệu Tiến S chưa bồi thường cho bị hại, yêu cầu xử lý nghiêm minh theo pháp luật và bồi thường cho bị hại.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát biểu luận tội đối với vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Triệu Tiến S ra trước Tòa án nhân dân huyện B, để xét xử về tội Cố ý gây thương tích, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Triệu Tiến S phạm tội " Cố ý gây thương tích", đề nghị mức án từ 02 năm đến 03 năm tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ theo quy định của pháp luật dân sự, về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Buộc bị cáo Triệu Tiến S phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật, về chi phí thương tích cho người bị hại với khoản tiền tương ứng từ 3.300.000 đồng đến 4.500.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 01 con dao; 01 áo cũ vì không có giá trị sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời bào chữa của Luật sư trợ giúp pháp lý cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo có tình tiết giảm nhẹ đó là: Thành khẩn khai báo; là người dân tộc thiểu số, sinh sống vùng sâu, xa; bản thân không được học, không biết chữ; nhận thức pháp luật, xã hội hạn chế, lạc hậu; để áp dụng làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo các điểm m, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử mức án và mức bồi thường thấp hơn của Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

Bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 11 giờ, ngày 09 tháng 11 năm 2018 Phạm Văn P sinh năm 1978 quê quán T, huyện A, tỉnh Kiên Giang, hiện đang sinh sống cùng nhà với Đặng Thị C sinh năm 1974 tại Thôn L1, xã Trấn Yên, huyện B cùng nhau đi lên rừng lấy củi về. Khi về đến đám ruộng của Triệu Tiến T3, tại cánh đồng Lân Cấm thuộc Thôn L1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Triệu Tiến S đang ngồi trên bó củi cạnh bờ ruộng, khi Phạm Văn P đi đến, thì Triệu Tiến S đứng dậy, tay cầm một đoạn cây củi dài khoảng 60 cm, đường kính khoảng 05cm, hỏi anh P " Tiền ngô của tao đâu", anh P trả lời không có, Triệu Tiến S liền vung cây đập một nhát vào người anh P, nhưng trúng bó củi anh P đang vác trên vai, anh P hoảng sợ vứt bó củi và bỏ chạy. Triệu Tiến S đuổi theo sau vừa đuổi vừa vung gậy đánh về phía anh P, làm anh P bị trúng một phát vào sườn bên phải; một phát trúng đỉnh đầu bên phải làm anh P choáng và ngã xuống. Triệu Tiến S đuổi đến, tay trái cầm cây, tay phải rút dao đang đeo bên người ra chém một nhát vào người anh P, nhưng không trúng người mà chỉ làm rách áo, thấy vậy anh P vội vùng lên bỏ chạy về nhà chị C thì gặp Triệu Tiến Đ là em ruột của Triệu Tiến S hô cứu. Triệu Tiến Đ chạy ra và quát Triệu Tiến S không được làm như thế, thì Triệu Tiến S không đuổi theo anh P nữa. Anh P được mọi người đưa đi trạm xá xã chữa trị vết thương, sau đó chuyển đến bệnh viện huyện B xử lý, khâu vết thương và điều trị.

[3] Xét thấy đề nghị của bị cáo và bị hại đề nghị xử vắng mặt người làm chứng vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo và bị hại. Hội đồng xét xử chấp nhận

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Thấy rằng nguyên nhân vụ án xuất phát từ tính ích kỷ, hẹp hòi, cộng với thái độ hung hãn, côn đồ của bị cáo. Hành vi của bị cáo là cố ý, có chủ ý muốn nhằm đánh người bị hại để thị uy, cho thỏa mãn tính côn đồ, lòng ích kỷ hẹp hòi của bị cáo. Hành vi dùng cây, dao tấn công đánh nạn nhân ngay tức khắc, là hung khí nguy hiểm; có tính chất côn đồ nhằm vào vùng nguy hiểm của người bị hại có khả năng gây thương tích cao và nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân. Những tình tiết này đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích cách hành xử như vậy là không thể chấp nhận; hành vi gây

thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 03%. Hành vi cố ý gây thương tích lần này là tái phạm nguy hiểm, bởi bản án ngày 26/01/2016 đã xử áp dụng tình tiết tái phạm. Do đó lần phạm tội này của bị cáo là tội "Cố ý gây thương tích", được quy định tại điểm d khoản 2 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định khung tăng nặng, không có tình tiết tăng nặng về nhân thân.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, tuy không được học hành, không biết chữ, nhưng vẫn nhận thức được hành vi đánh người là phạm pháp. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo tại cơ quan điều tra; là người dân tộc Dao sinh sống vùng sâu xa điều kiện kinh tế dắc biệt khó khăn; nhận thức xã hội và pháp luật còn hạn chế. Áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án kết án và tại bản án ngày 26/01/2016 đã quy kết bị cáo tình tiết tái phạm, nay lần phạm tội này bị cáo bị xét xử theo tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm; tại phiên tòa bị cáo không ăn năn hối cải, còn tỏ thái độ quanh co coi thường pháp luật. Theo báo cáo của Ban công an xã Trấn Yên, huyện B, ngày 13/11/2018 và đơn tố cáo của người dân Thôn L1, xã Trấn Yên, huyện B. Triệu Tiến S là đối tượng côn đồ, hung hãn, thường xuyên gây gổ, đánh người dân trong thôn; là đối tượng nguy hiểm tại địa phương. Đề nghị xử lý thật nghiêm minh để làm gương và giáo dục bị cáo về ý thức tôn trọng pháp luật và tính mạng, tài sản người khác.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét, thấy cần thiết phải xử bị cáo mức án tù giam mới đủ mạng tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Phạm Văn P số tiền 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng); gồm các khoản sau: Tiền viện phí 200.000đồng; tiền thuốc tại bệnh viện 1.000.000đồng; tiền chi phí đưa người bị hại đi và về cứu chữa tại bệnh viện 500.000 đồng; tiền công mất thu nhập của người bị hại và người phục vụ, trong 05 ngày chữa trị thương tích là 1.000.000đồng (theo biên bản xác minh ngày 26/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B với Ủy ban nhân dân xã T, huyện B xác định, mức thu nhập bình quân trên đầu người của người dân trong xã khoảng 100.000 đồng trên ngày); tiền trả công cho người điều trị thuốc nam tại nhà cho bị hại là 500.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 1.000.000đồng.

Không chấp nhận các khoản tiền đòi bồi thường về ăn, uống và tiền công mất thu nhập của người bị hại và người phục vụ, vì đòi quá cao không sát thực tế tình hình lao động tại địa phương.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bằng kim loại; 01(một) áo bảo hộ lao động. Đều đã cũ qua sử dụng, không có giá trị sử dụng.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân theo giá nghạch, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên xử là có cơ sở, phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa trợ giúp pháp lý cho bị cáo, về mức hình phạt và bồi thường, Hội đồng xét xử không chấp nhận như đã phân tích ở trên.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ theo điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47,48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 262, 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 584, 585, 590 và 357 của Bộ luật dân sự

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Tiến S  phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Xử phạt:

Bị cáo Triệu Tiến S 03 (ba) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/11/2018.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Triệu Tiến S phải bồi thường cho bị hại Phạm Văn P khoản tiền 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng), gồm: Tiền chi phí đưa người bị hại đi và về cứu chữa tại bệnh viện 500.000 đồng; tiền công mất thu nhập của hai người trong 05 ngày chữa trị thương tích là 1.000.000đồng; tiền trả công cho người điều trị thuốc nam tại nhà 500.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 1.000.000đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bằng kim loại; 01(một) áo bảo hộ lao động. Đều đã cũ qua sử dụng, không còn giá trị (những vật chứng này được ghi theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, với Chi cục thi hành án huyện B ngày 11/01/ 2019

5. Về án phí:

Bị cáo Triệu Tiến S  phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự theo giá ngạch, để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vy Ngọc Linh**